|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**Bản án số: 1006/2022/HS-PT Ngày: 29/11/2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***: | Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến |
| Các Thẩm phán: | Bà Nguyễn Bích NgânÔng Nguyễn Ngọc Huân |
| **- Tký phiên tòa:** | Ông Hoàng N Hải – Tký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội |
| - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: |
|  | Bà Nguyễn Thị Thuận- Kiểm sát viên |

Trong ngày 29/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 746/2022/TLST – HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Đào B H, Nguyễn T H L, Nguyễn K V do có kháng cáo của các bị cáo.

Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HS-ST ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 670/2022/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo có kháng cáo:

|  |  |
| --- | --- |
| **Bị cáo:** | 1. **Đào B H**, Sinh năm: 2002; Giới tính: Nam

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Đội 1, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào V H (đã chết) và bà Nguyễn T T; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 175 ngày 18/4/2022 do Công an huyện Thanh Trì lập. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2022 đến ngày 19/5/2022. Hiện đang tại ngoại.1. **Nguyễn T H L,** sinh năm: 1998; Giới tính: Nữ;
 |

|  |
| --- |
| Nơi ĐKHKTT và cư trú: Số nhà 74A ngõ 150 Kim Hoa, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn M C và bà Nguyễn T M H; Có chồng: Nguyễn N A và Có 01 con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 207 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 25/4/2022. Hiện đang tại ngoại.**3. Nguyễn K V;** Sinh ngày: 17/3/2004; Giới tính: Nữ;Nơi ĐKHKTT và cư trú: Cụm 10 thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.Nghề nghiệp: Sinh viên trường Đại học kinh doanh và Công nghệ Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Q T và bà Trần T C; Tiền án tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 181 ngày 18/4/2022 do Công an huyện Thanh Trì lập. Hiện đang tại ngoại.Đại diện hợp pháp cho bị cáo V: Ông Nguyễn Q T và bà Trần T C (bố mẹ đẻ bị cáo).Người bào chữa cho bị cáo V: Luật sư Bùi V T – Công ty Luật TNHHQuốc tế Thái Bình – Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. |
| **Người có quyền lợi N vụ liên quan:** |
| Chị Hoàng T H Y, sinh ngày 26/6/2004.Trú tại: Đội 4, Lạc Thị Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội Chị Nguyễn N C, sinh ngày 15/9/2006.Trú tại: Xóm 4, Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.*Người giám hộ cho chị C:* Ông Nguyễn N T, sinh năm 1985 |
| **Các bị cáo không kháng cáo: *Lê D P, Lê T T*** |

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn K V và Hoàng T H Y có mâu thuẫn, Vy đã nói chuyện này cho bạn cùng bàn là Phạm Hồng Ngọc và khi cùng ngồi quán nước ở xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, Hà Nội, Ngọc lại nói lại chuyện này Lê T T và Nguyễn N C.

Khoảng 10 giờ ngày 10/4/2021, Tđiều xe máy chở Vũ K N đến nhà C đón C đến quán nước ở thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Tại quán nước, Tgọi điện thoại rủ Nguyễn T H L đến uống nước cùng. Tại đây,

C rủ T, L, Ngân đến trường THPT Nguyễn Trãi thuộc xã Nhị Khê, huyện Tờng Tín, Hà Nội để đánh nhau với Y thì cả nhóm đều đồng ý. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, khi đang học trong lớp, Phạm Hồng Ngọc nói với Y khi tan học thì ra ngoài cổng trường sẽ có người gặp. Y gọi điện thoại cho bạn là Trần T Đ bảo Đ đến trường đón Y về nhà. Đ đồng ý và rủ thêm các bạn là Nguyễn Văn Hiệp đi cùng để đón Y.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Tđi xe máy chở C và L đi xe máy chở Ngân đến cổng trường THPT Nguyễn Trãi thì Ngọc đi bộ ra chỉ Y cho nhóm của T. Nhận diện Y xong, Tbảo: “*Cho chúng nó ra đường mới Đại Áng giải quyết, ở đây đông không giải quyết được*”. Khi Đ điều khiển xe máy chở Y còn Hiệp điều khiển xe máy chở Nam đi sau từ cổng trường THPT Nguyễn Trãi đi theo hướng đường tàu ra khu vực thôn Quán Gánh, xã Duyên Thái, huyện Tờng Tín, Hà Nội thì Tđi xe vượt lên yêu cầu Đ dừng xe lại để đi theo Tra đường mới Đại Áng, thuộc xã Đại Áng, huyện Thanh Trì để giải quyết mâu thuẫn. Đ và Y nói “*Có gì giải quyết thì nói luôn ở đây*” nhưng Tvà C không đồng ý và bảo với Đ “*Con trai xen vào làm gì, để con gái giải quyết riêng*”, cùng lúc này L và Ngân đi chậm nên khi đó mới đến. Khi T, C đi qua trường THPT Nguyễn Trãi hướng về khu vực Cầu Vân, xã Khánh Hà, huyện Tờng Tín, Hà Nội thì Hiệp và Nam đi vượt lên sau đó dừng xe, nhặt gạch lát vỉa hè cầm trên tay với mục đích dọa để nhóm của Tsợ sẽ không dám đánh Y, sau đó Hiệp và Nam ném gạch đi luôn. Trên đường đi đến đoạn đường thuộc xã Khánh Hà, huyện Tờng Tín, Tgọi điện thoại cho Lê D P nói “*Chị vừa xuống dưới trường Nguyễn Trãi để giải quyết chuyện con gái thì có 2 thằng cầm gạch*”. Phong hỏi lại Tđang ở đâu thì T nói đang đi ra khu vực đường mới Đại Áng. Khi nghe điện thoại của T, do điện thoại của Phong bật loa ngoài nên Đào B H đang ở cạnh Phong nghe được nội dung vụ việc sau đó Phong rủ H đi cùng thì H đồng ý và H điều khiển xe máy chở Phong đi ra khu vực đường mới Đại Áng. Trên đường đi, Phong gọi điện thoại cho em ruột của H là Đào B N bảo với N là H bị đánh ở đường mới Đại Áng và rủ N ra địa điểm trên.

Tại khu vực ngã tư đường mới Đại Áng - Xuân Nê, thuộc xã Đại Áng huyện Thanh Trì, Hà Nội. Khi Trần T Đ điều khiển xe máy chở Hoàng Hải Y đi về hướng Vĩnh Quỳnh thì Tđiều khiển xe máy vượt lên chặn đầu xe Đ còn C nhảy xuống rút chìa khóa xe của Đ. Tyêu cầu Y ngồi giữa xe máy của Tđể đi cùng nhóm Tđi ra đường mới Đại Áng để giải quyết mâu thuẫn, Y đồng ý lên xe máy của T, ngồi giữa Tvà C, sau đó C trả lại chìa khóa xe cho Đ. Tchở Y và C đi vào đường mới Đại Áng được khoảng 300m thì dừng lại sau đó Tlôi Y xuống xe rồi cùng với C dùng chân tay không đánh vào vùng đầu và người Y. Cùng lúc này, Vy và Ngọc, L, Ngân cũng đến nơi sau đó L dùng chân đá 01 cái vào người Y;

Vy cũng dùng chân tay không đánh Y. Ngân không đánh Y mà dùng điện thoại đứng quay Tiktok. Trong lúc nhóm của Tđánh Y thì có một nhóm nam thanh niên (*hiện chưa xác định được nhân thân*) cầm tuýp hàn dao phóng đứng ở bên đường. Khi Đ vừa đi xe máy đến nơi nhóm của Tđang đánh Y thì bị nhóm nam thanh niên trên cầm tuýp sắt hàn dao phóng dồn đuổi nên Đ phải bỏ chạy, sau một lúc khi thấy nhóm người trên không đuổi nữa nên Đ quay lại. Lúc này nhóm của Tchỉ còn Vy đang đánh Y nên Đ vào can ngăn thì Vy dừng lại sau đó Đ và Y lên xe chuẩn bị đi về. Cùng lúc này, H chở Phong đi tới, Phong nhảy xuống xe chạy tới chỗ Tvà hỏi “*thằng nào cầm gạch*” thì Tchỉ về phía Đ và bảo “*bạn của thằng này*”. Phong chạy về phía Đ thì Tnói “*nó đấy, nó đấy, đánh nó đi*”, sau đó Phong túm cổ áo giật Đ ngã xuống đường rồi dùng chân tay không đấm đá nhiều phát vào vùng đầu, mặt và người Đ. Trong lúc Phong đánh Đ thì H cũng đi đến, dùng chân tay không đấm đá vài cái vào người Đ (*trong đó có 01 nhát đánh nhầm vào đầu Phong*) rồi đi ra xe máy đợi. Cùng lúc này N đi xe máy đến nơi chứng kiến Phong đang đánh Đ thì N chỉ đứng cạnh nhưng không tham gia. Đến khi thấy Phong đánh Đ nhiều và Đ bị chảy máu thì N cùng với C, L, Ngân vào can ngăn lôi Phong ra sau đó H lấy xe máy chở Phong đi về theo hướng Tả Thanh Oai còn N đi xe máy một mình theo sau. Khi nhóm Phong bỏ đi, Tđịnh đánh Y tiếp nhưng Hiệp chạy đến can ngăn nên Tbỏ đi. Y cùng với Hiệp đưa Đ đi bệnh viện Bạch Mai cấp cứu, điều trị. Ngày 13/4/2021, chị Hoàng Hải Y và anh Trần T Đ tới Công an xã Đại Áng trình báo nội dung vụ việc.

Tại bản Kết luận giám định pháp y Tơng tích số 788 ngày 19/7/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận Tơng tích của Trần T Đ:

*“1. Sẹo vết mổ bờ dưới mắt 2 bên: 09%;*

1. *Vỡ phức tạp xương sàng hai bên (thành trong hốc mắt): 10%;*
2. *Vỡ sập thành trước và thành trong xoang hàm phải: 09%;*
3. *Vỡ sập thành trước và thành trong xoang hàm trái: 09%;*
4. *Vỡ phức tạp xương mũi: 09%;*
5. *Vỡ xương trán: 08%;*
6. *Gãy xương gò má 2 bên: 10%;*
7. *Mất răng 2.5: 1,5%;*
8. *Mất răng 4.6: 2,5%;*
9. *Mất rang 4.7: 02%;*
10. *Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng của các tổn Tơng. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.*
11. *Nhiều khả năng các Tơng tích do vật tày gây nên.*

*Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 52% (Năm mươi hai phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi.”*

Quá trình điều tra, anh Trần T Đ và người đại diện đồng ý với Kết luận giám định Tơng tích trên và từ chối đi giám định Tơng tích bổ sung.

Chị Hoàng T H Y từ chối giám định Tơng tích, không có yêu cầu, đề nghị

gì.

Do vụ việc trên làm mất an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang

lo sợ trong quần chúng nhân dân, UBND xã Đại Áng có công văn số 243 ngày 29/12/2021 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì xử lý các đối tượng đánh nhau, gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì, Lê D P, Đào B H, Lê T T, Nguyễn T H L, Nguyễn K V khai nhận nội dung sự việc như đã nêu trên. Lê T T khai nhận đã gọi điện thoại cho Lê D P đến và bảo Phong đánh anh Đ. Về việc bị H đánh nhầm 01 nhát vào đầu, Lê D P từ chối giám định Tơng tích và không yêu cầu về dân sự.

Quá trình điều tra xét thấy tại thời điểm thực hiện hành vi, Nguyễn N C và Vũ K N chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội Gây rối trật tự công cộng, đến ngày kết thúc điều tra vụ án đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi gây rối trật tự công cộng nên Công an huyện Thanh Trì không áp dụng các biện pháp xử lý đối với Nguyễn N C và Vũ K N.

Đối với hành vi của Phạm Hồng Ngọc. Ngọc khai khi nhận được số điện thoại lạ gọi đến nhờ nhắn lại cho chị Hoàng T H Y ra cổng trường, và khi Nguyễn N C nhờ Ngọc gọi Nguyễn K V ra đường mới Đại Áng thì Ngọc đã nói lại với Y còn bản thân không biết việc nhóm của Tvà Vy tổ chức đánh Y. Tại đường mới Đại Áng, Phạm Hồng Ngọc không tham gia đánh Y mà bỏ về nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi của Đào B N: Khi Lê D P gọi điện nói anh trai là Đào B H bị đánh tại đường mới Đại Áng và bảo N đến. Khi đến nơi N không tham gia vào việc đánh, gây Tơng tích cho anh Trần T Đ. Về nhân thân, Đào B N sinh ngày 16/5/2005 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì không có cơ sở xử lý.

Đối với nhóm đối tượng nam thanh niên tụ tập, cầm tuýp hàn dao phóng tại đường mới Đại Áng khi xảy ra vụ việc, các bị can khai không biết nhân thân, lai lịch của nhóm đối tượng trên. Hết thời hạn điều tra, do không xác định được nhân thân lai lịch và mức độ liên quan của các đối tượng trên nên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục xác minh, xử lý.

Về dân sự: Anh Trần T Đ và người đại diện yêu cầu các bị can liên đới bồi Tờng tổng số tiền là 126.563.660 đồng. Quá trình điều tra, Lê D P đã bồi Tờng cho anh Đ số tiền 50.000.000 đồng, Đào B H đã bồi Tờng cho anh Đ số tiền

30.000.000 đồng. Anh Đ và người đại diện yêu cầu các bị can tiếp tục bồi Tờng số tiền còn lại là 46.563.660 đồng.

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKS-TT ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội truy tố đối với Lê D P, Đào B H và Lê T T về tội “Cố ý gây Tơng tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS. Nguyễn T H L và Nguyễn K V phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”, được quy định tại Khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội đã xử: Bị cáo Đào B H 34 tháng tù về tội Cố ý gây Tơng tích; Nguyễn T H L 12 tháng tù, Nguyễn K V 10 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng. Ngoài ra bản án còn xử tuyên về mức án đối với các bị cáo không kháng cáo, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đào B H xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn T H L và bị cáo Nguyễn K V kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt; bị cáo L và bị cáo V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

**Về hình thức:** Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

**Về nội dung:** Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo Đào B H 24-26 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn T H L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo Nguyễn K V 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

## Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

## Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án HĐXX đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/4/2021, tại đường Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội,

Lê T T đã xúi giục, Lê D P, Đào B H dùng chân tay không đánh anh Trần T Đ gây Tơng tích cho anh Đ với tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 52%. Nguyễn T H L, Nguyễn K V có hành vi đe dọa, chửi bới đánh chị Hoàng T H Y gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Đại Áng, huyện Thanh Trì.

Hành vi của các bị cáo Lê T T, Lê D P, Đào B H phạm tội *"Cố ý gây Tơng tích”* theo khoản 2 Điều 134 BLHS. Các bị cáo Nguyễn T H L và Nguyễn K V phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng”* theo khoản 1 Điều 318 BLHS như cấp sơ thẩm xác định là phù hợp.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Đối với bị cáo Đào B H: Đào B H bị Phong lôi kéo cùng tham gia gây Tơng tích cho anh Đ, là người có vai trò thấp nhất trong các bị cáo, quá trình điều tra, truy tố, H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, H đã tự nguyện bồi Tờng cho bị hại số tiền 30 triệu đồng. Bị cáo H phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ nên có thể cho H hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt, vì vậy HĐXX có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H.

Đối với bị cáo Nguyễn K V và Nguyễn T H L: Vy có hành vi lối kéo, kích động các bị cáo trong đó có bị cáo Nguyễn T H L chửi bới đe dọa chị C gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự.

Tuy nhiên, bị cáo V, L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo V phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo L có con nhỏ (con sinh năm 2018) vì vậy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Bởi những phân tích trên, HĐXX có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H và cho bị cáo V, bị cáo L được hưởng án treo. Ngoài ra, việc áp dụng pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm còn chưa phù hợp nên HĐXX sửa một phần bản án về việc áp dụng pháp luật cho phù hợp. Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự

phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Tờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đào B H, Nguyễn T H L, Nguyễn K V.
2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Đào B H phạm tội “Cố ý gây Tơng tích”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn K V, Nguyễn T H L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

* 1. Áp dụng: Điểm a, khoản 2, Điều 134; điểm s, b, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS;

**Xử phạt:** Đào B H 24 tháng, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 14/4/2022 đến ngày 19/5/2022.

* 1. Áp dụng: khoản 1, Điều 318; điểm s, i, khoản 1, Điều 51; Điều 65 BLHS

## Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn T H L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/11/2022
2. Bị cáo Nguyễn K V 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/11/2022.

Giao bị cáo Nguyễn T H L cho UBND phường Phương Liên, quận Đống Đa; bị cáo Nguyễn K V cho UBND xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 29/11/2022.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:*** *TAND huyện Thanh Trì;*
* *VKSND thành phố Hà Nội;*
* *VKSND huyện Thanh Trì;*
* *Công an huyện Thanh Trì;*
* *Chi cục THADS huyện Thanh Trì;*
* *Những người tham gia tố tụng;*

*-Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia – Bộ Tư Pháp** *Lưu HS vụ án.*
 | **THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****ĐẶNG MẠNH CẨM Y** |